

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai báo cáo thường niên năm 2025 thực hiện Quy chế công khai
Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
năm học 2024-2025

TRƯỜNG MẦM NON GIAO NHÂN

Căn cứ Điều lệ trường mầm non Ban hành kèm theo Thông tư 09/2015/TT-BGDĐT ngày 14/5/2014 của Bộ GD & ĐT.

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2019 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGD&ĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường Mầm non Giao Nhân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công khai thông tin chung về cơ sở giáo dục (kèm theo báo cáo thường niên năm 2025 công khai theo TT09/2024).

Điều 2: Công khai thu, chi tài chính (kèm theo báo cáo thường niên năm 2025 công khai theo TT09/2024).

Điều 3. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng hoạt động giáo dục mầm non.

+ Công khai thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên năm học 2025-2026 và chuẩn nghề nghiệp GVMN năm 2024-2025 (Kèm theo biểu mẫu 01).

+ Công khai thông tin cơ sở vật chất năm học 2025-2026 (Kèm theo biểu mẫu 02).

+ Công khai thông tin về kết quả đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục (kèm theo báo cáo thường niên năm 2025 công khai theo Thông tư 09/2024/TT- BGD).

Điều 4: Công khai kết quả hoạt động giáo dục mầm non năm học học kỳ I năm 2025-2026 (theo biểu mẫu 03)

Điều 5: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bộ phận của Trường Mầm non Giao Nhân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các bộ phận liên quan;
- Lưu VT.



Vũ Thị Ngọc Minh

**TRƯỜNG MÂM NON
GIAO NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Giao Hưng, ngày 12 tháng 01 năm 2026

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Về việc báo cáo thường niên năm 2025 thực hiện Quy chế công khai Theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

I. Thời gian: vào lúc 08 giờ 05, ngày tháng 01 năm 2026

II. Địa điểm: tại văn phòng Trường Mâm non Giao Nhân

III. Thành phần tham dự:

- | | |
|-------------------------|---|
| 1. Bà: Vũ Thị Ngọc Minh | - Chức vụ: Hiệu trưởng |
| 2. Bà: Trần Thị Nhi | - Chức vụ: Phó hiệu trưởng |
| 3. Bà: Mai Thị An | - Chức vụ: Phó hiệu trưởng |
| 4. Bà: Mai Thị Duyên | - Chức vụ: Tổ trưởng tổ Mẫu giáo |
| 5. Bà: Nông Thị Lệ | - Chức vụ: Tổ trưởng NT |
| 6. Bà: Nguyễn Thị Thanh | - Chức vụ: Tổ trưởng tổ văn phòng- Thư ký |
| 7. Bà: Nguyễn Thu Hương | - Chức vụ: Kế toán |
| 8. Bà: Nguyễn Thị Mai | - Chức vụ: Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng |
| 9. Ông: Mai Văn Tới | - Chức vụ: Hội trưởng Ban đại diện hội CMHS |

IV. Nội dung:

Trường mầm non Giao Nhân đã tiến hành niêm yết công khai báo cáo thường niên năm 2025 theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(Kèm theo 03 biểu mẫu và Báo cáo thường niên năm 2025 theo Thông tư 09/2024/TTBGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Người niêm yết: Bà: Vũ Thị Ngọc Minh

Địa điểm niêm yết: Niêm yết tại bảng tin tại nhà trường và trang Website:

<https://mngiaonhan.ninhbinh.edu.vn>

Thời gian niêm yết: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày 12/01/2026 đến hết ngày 17/02/2026.

Biên bản được lập xong vào lúc 09 giờ 00 phút cùng ngày, 100% các thành phần tham dự nghe và nhất trí.

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Thanh

CHỦ TỌA



HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Ngọc Minh

PHỤ LỤC I

MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN¹

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIAO HUNG
TRƯỜNG MẦM NON GIAO NHÂN
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm: 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Giao Nhân

2. Địa chỉ trụ sở: Xóm Trường Thành, Xã Giao Hưng, tỉnh Ninh Bình.

Điện thoại: Số điện thoại 0947714438 Email: mngiaonhan6789@gmail.com

Website: <https://mngiaonhan.ninhbinh.edu.vn>

3. Loại hình cơ sở giáo dục: Trường Mầm non công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu:

Sứ mạng: Tạo môi trường giáo dục an toàn, tràn đầy tình yêu thương; mỗi trẻ đều được chăm sóc chu đáo, được tôn trọng, được vui vẻ thể hiện bản thân.

Tạo dựng đội ngũ giáo viên đạo đức, giỏi chuyên môn – là người giữ trọng trách hướng dẫn, khuyến khích, thúc đẩy khả năng khám phá của trẻ; giúp trẻ hình thành tích cách tự lập, có bản lĩnh, suy nghĩ độc lập và biết cách ứng xử trong xã hội. Luôn tạo dựng và gắn kết với phụ huynh mà ở đó gia đình sẽ đóng vai trò hỗ trợ đắc lực giúp giáo viên phát triển tối đa tiềm năng của trẻ.

Tầm nhìn: Xây dựng nhà trường đạt chuẩn về việc chăm sóc giáo dục và phát triển tối đa những tố chất thông minh của trẻ ngay từ nhỏ.

Khuyến khích trí tò mò tìm hiểu thế giới xung quanh của trẻ sẽ giúp các con tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên, giúp các con có khả năng tư duy độc lập, phát triển về kiến thức lẫn nhân cách một cách toàn diện, đáp ứng nhu cầu và mong đợi ngày càng nâng cao của đông đảo phụ huynh trong và ngoài địa bàn, là sự lựa chọn đầu tiên cho các bậc cha mẹ có con trong độ tuổi mầm non.

Mục tiêu: Xây dựng môi trường giáo dục hiện đại trong đó đề cao sự phát triển cá tính và năng khiếu riêng biệt của trẻ Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với yêu cầu đổi mới và hội nhập Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trong những năm tiếp theo. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả

5. Quá trình hình thành và phát triển Nhà trường:

Trường được thành lập theo quyết định số 4308/QĐ- UBND ngày 01/11/2010 của chủ tịch Ủy ban nhân dân thành huyện Giao Thủy V/v chuyển đổi Trường mầm non bán công sang Trường mầm non công lập;

Trường có 01 điểm trường, địa chỉ: Xóm Trường Thành, Xã Giao Hưng, tỉnh Ninh Bình

Trên 20 năm thành lập và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương.

Trường được công nhận chuẩn quốc gia mức độ I theo Quyết định Số 1600/QĐ-UBND ngày 17/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định; công nhận lại trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ II theo Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định, chuẩn KĐCLGD cấp độ III theo Quyết định Số 576 /QĐ-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Nam Định; Chuẩn xanh sạch đẹp an toàn cấp độ II theo Quyết định Số 575 /QĐ-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Nam Định.

- Tập thể nhà trường đạt các danh hiệu thi đua về Thực hiện nhiệm vụ năm học qua các năm học cụ thể như sau :

*** Danh hiệu thi đua**

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2020-2021	Tập thể Lao động Tiên tiến	Quyết định số 3515/QĐ-UBND huyện Giao Thủy, ngày 06/7/2021
2021- 2022	Cờ thi đua của UBND tỉnh Nam Định	Quyết định số 1512/QĐ-UBND tỉnh Nam Định, ngày 17/8/2022
2022- 2023	Bằng khen của UBND tỉnh Nam Định	Quyết định số 1593/QĐ-UBND tỉnh Nam Định, ngày 16/8/2023
2023-2024	Tập thể Lao động Tiên tiến	Quyết định số 4237/QĐ-UBND huyện Giao Thủy, ngày 13/8/2024

Tập thể Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ nhiều năm liền. Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ về số lượng đảm bảo về chất lượng, tư cách phẩm chất đạo đức tốt, tay nghề vững vàng, có năng lực, nhiệt tình và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Qua những thành tích đạt được trường Mầm non Giao Nhân luôn phấn đấu giữ vững danh hiệu và hoàn thành tốt mục tiêu giáo dục đề ra cho những năm sau.

6. Thông tin đại diện pháp luật:

Họ và tên: Vũ Thị Ngọc Minh. Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Trường Mầm non Giao Nhân, Xóm Trường Thành, Xã
Giao Hưng, tỉnh Ninh Bình - Điện thoại: 0947714438 Email:
Binhminhanh8178@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

Trường được thành lập theo quyết định số 4308/QĐ- UBND ngày 01/11/2010 của chủ tịch Ủy ban nhân dân thành huyện Giao Thủy V/v chuyển đổi Trường mầm non bán công sang Trường mầm non công lập, nay được gọi là Trường mầm non Giao Nhân.

Quyết định số 4815/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND huyện Giao Thủy về việc công nhận thành viên Hội đồng trường Mầm non Giao Nhân nhiệm kỳ 2021-2025;

STT	Họ tên	Chức danh	Chức vụ HĐT
1	Vũ Thị Ngọc Minh	Bí thư Chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐT
2	Trần Thị Nhị	Phó Bí thư Chi bộ- Phó Hiệu trưởng	P. chủ tịch
3	Mai Thị An	Phó Hiệu trưởng	Thành viên
4	Mai Thị Duyên	Chủ tịch Công đoàn - Tổ trưởng TMG	Thành viên
5	Vũ Thị Duyên	Bí thư Đoàn Thanh niên	Thành viên
6	Nguyễn Thị Thanh	Tổ trưởng tổ văn phòng	Thành viên
7	Nông Thị Lệ	Tổ trưởng tổ Nhà trẻ	Thư ký
8	Nguyễn Thị Mai	Tổ trưởng Tổ dinh dưỡng	Thành viên
9	Trần Văn Thanh	Phó Chủ tịch UBND xã Giao Nhân	Thành viên
10	Nguyễn Thành Chung	Đại diện cha mẹ trẻ em	Thành viên
11	Nguyễn Thị Oanh	Thư ký hội đồng	Thư ký hội đồng

Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Giao Thủy về bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trường học cho bà Vũ Thị Ngọc Minh giữ chức vụ hiệu trưởng từ ngày 18/01/2024.

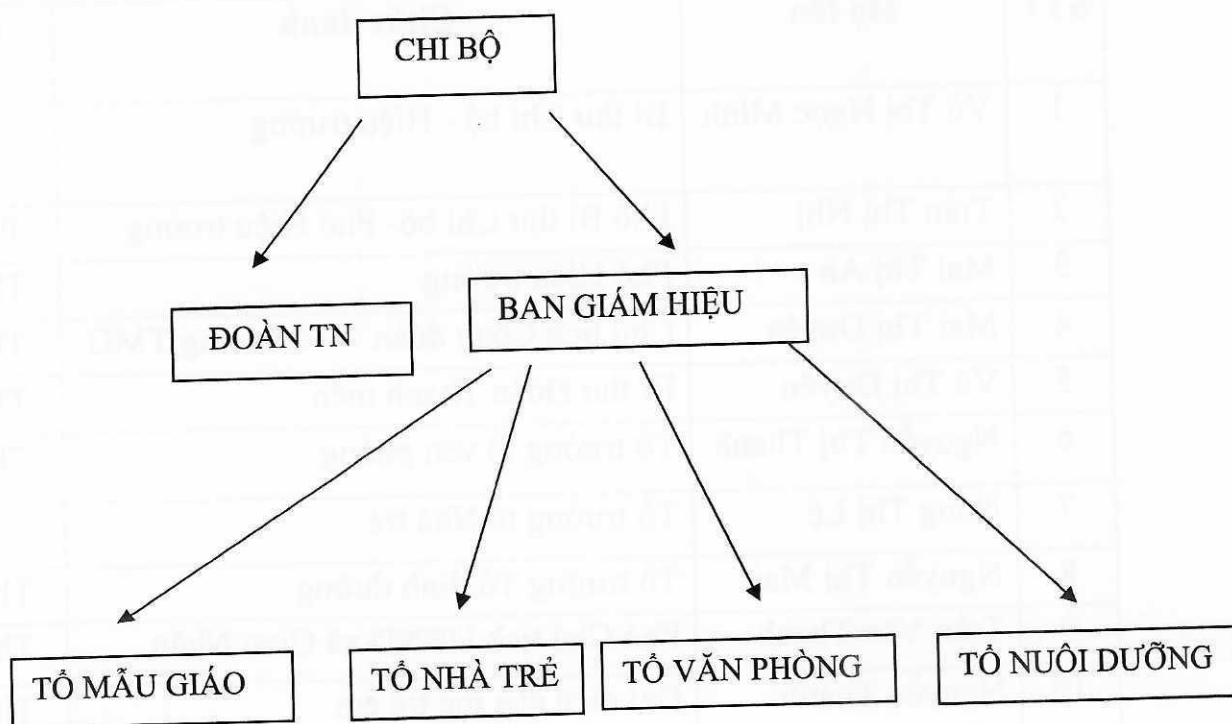
Quyết định số 6727/QĐ-UB ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Giao Thủy về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ quản lý trường học cho bà

Mai Thị An giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Giao Nhân từ ngày 01/01/2024.

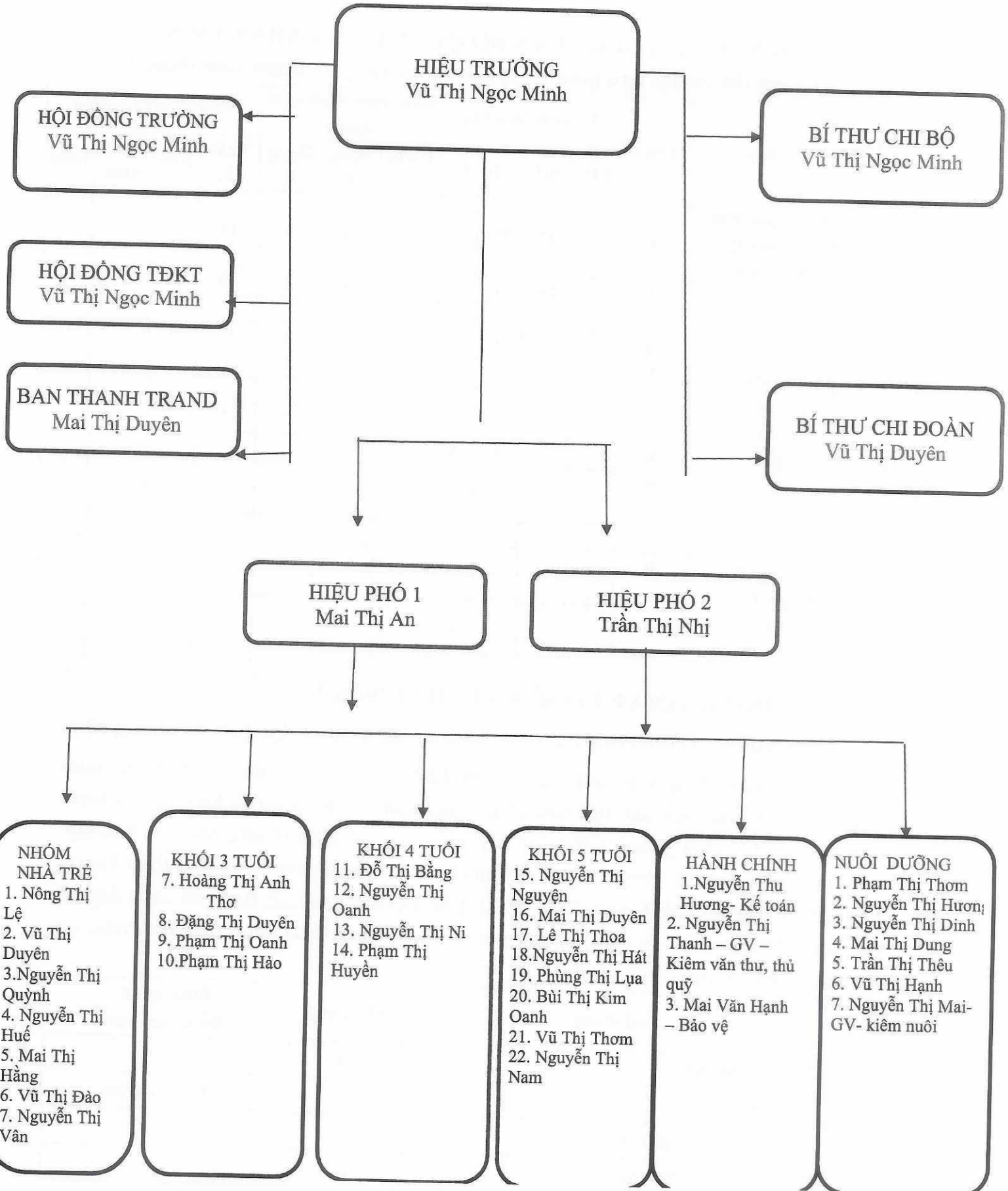
Quyết định số 4187/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Giao Thủy về bổ nhiệm lại cán bộ quản lý trường học cho bà Trần Thị Nhị giữ chức vụ Phó hiệu trưởng từ ngày 01/10/2021.

* Sơ đồ bộ máy trường theo Thông tư số 52/2020/TT- BGDĐT ngày 32/12/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ TRƯỜNG



SƠ ĐỒ BỘ MÁY TRƯỜNG



I. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN
- Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên (biểu 1)

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo				Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			ThS	ĐH	CĐ	TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	36		27	13	5		22	6	16	12		
I	Giáo viên	25		23	4			21	4	15	10		
1	Nhà trẻ	7		7				7			7		
2	Mẫu giáo	18		15	3			14	4	15	3		
II	Cán bộ quản lý	3		3				1	2	1	2		
1	Q.Hiệu trưởng	1		1					1		1		
2	Phó hiệu trưởng	2		2				1	1	2			
III	Nhân viên	8			1	6							
1	Nhân viên văn thư	0											
2	Nhân viên kế toán	1			1		1				1		
3	Thủ quỹ	0											
4	Nhân viên y tế	0											
5	Nhân viên PV												
6	Nhân viên nuôi dưỡng	6				6							
7	Nhân viên bảo vệ	1											

III. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT (biểu 2)

Nhà trường có diện tích đất rộng 7642m² đã có trích lục bản đồ nhưng chưa có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; với diện tích đất bình quân 15,07m²/trẻ đảm bảo điều kiện diện tích đất theo tiêu chuẩn quy định. Trường có đủ khối phòng hành chính- quản trị, khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập, khối phòng tổ chức ăn cho trẻ đảm bảo đạt chuẩn cơ sở vật chất Mức độ 1 theo Thông tư 13/2020/TT- BGDĐT ngày 26/5/2020. Các lớp học sạch sẽ, trang trí sáng đẹp có đồ dùng, đồ chơi thiết bị dạy học đạt trên 90% đồ dùng theo danh mục tối thiểu, có đủ nhà vệ sinh phục vụ cho trẻ.

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân Số m ² /trẻ em
I	Tổng số phòng	24	-
1	Loại phòng học	15	1,89 m ² /trẻ em
2	Phòng giáo dục nghệ thuật	1	-
3	Phòng giáo dục thể chất	1	-

4	Phòng hội đồng	1	-
5	Phòng hiệu bộ, Y tế, thư viện, văn thư	6	-
II	Số điểm trường	1	-
III	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	7642	15,07 m ² /trẻ em
IV	Tổng diện tích sân chơi (m²)	3830	8,38 m ² /trẻ em
V	Tổng diện tích một số loại phòng	3059	-
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	1875	2,2 m ² /trẻ em
2	Diện tích các phòng chức năng	304	-
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	240	0,46 m ² /trẻ em
4	Diện tích sân chơi (m ²)	340	0,74 m ² /trẻ em
5	Diện tích nhà bếp đúng quy cách (m ²)	300	-
VI	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	14	14 bộ/14 lớp
VII	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy in)	11	-
1	Máy vi tính dành cho CB, GV, NV	6	-
2	Máy tính trẻ em	0	-
3	Máy chiếu	0	-
4	Máy in	4	-
VIII	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Nhạc cụ (Đàn organ)	1	-
2	Ti vi	14	-
3	Máy phô tô	5	-
4	Đầu Video/đầu đĩa	8	-
5	Điều hòa	12	-
6	Đồ chơi ngoài trời (loại)	19	-
7	Bàn ghế đúng quy cách (bộ)	227	-
8	Thiết bị, đồ chơi tự làm (bộ)	357	-

(Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu-điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối internet	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
..		

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC⁵

Căn cứ theo các Thông tư, công văn hướng dẫn của Bộ GDĐT về Kiểm định chất lượng giáo dục đối với trường mầm non, căn cứ kết quả hoạt động của nhà trường trong những năm qua, trường Mầm non Giao Nhân tự đánh giá về mức độ đáp ứng các Quy định về tiêu chuẩn

Trên cơ sở nhận định mức độ đạt được:

- Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 22/22 Tỷ lệ : 100%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 21/22 Tỷ lệ : 95.5%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 16/22 Tỷ lệ : 72.7%
- Số lượng tiêu chí đạt mức 4: 2/6 Tỷ lệ : 33.3%

Kết quả xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia qua các mốc thời gian

STT	Năm được công nhận	Quyết định công nhận	Giai đoạn	Được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ	Ghi chú
1	2017	Số 1600/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định	2017-2021	I	
2	2022	Số 523 /QĐ-UBND ngày 16/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định	2022-2026	II	

- Năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục duy trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia để được cấp có thẩm quyền công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 3 giai đoạn 2026-2030.

Kết quả xây dựng trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục qua các mốc thời gian:

STT	Năm được công nhận	Quyết định công nhận	Giai đoạn	Được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ	Ghi chti
1	2022	Số 576/QĐ-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Nam Định	2022-2026	III	

Năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng lại trường đạt Kiểm định chất lượng để được cấp có thẩm quyền công nhận trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 3 giai đoạn 2026-2030.

- Kết quả xây dựng trường đạt chuẩn Xanh-Sạch- Đẹp- An toàn qua các mốc thời gian:

STT	Năm được công nhận	Quyết định công nhận	Giai đoạn	Được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ	Ghi chti
1	2022	Số 575/QĐ-SGDĐT ngày 14/3/2022 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Nam Định	2022-2026		

Năm học 2025-2026, nhà trường tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng lại trường đạt chuẩn Xanh-Sạch- Đẹp- An toàn – Hạnh phúc để được cấp có thẩm quyền công nhận trường đạt chuẩn Xanh-Sạch- Đẹp- An toàn – Hạnh phúc giai đoạn 2026-2030

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

Thông tin về kết quả thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của năm học trước (2025-2026). (biểu 3).

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ	Mẫu giáo		
			25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	403	77	73	103	150
1	Số trẻ em nhóm ghép					

2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày					
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	403	77	73	103	150
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập					
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	403	77	73	103	150
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe					
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	403	77	73	103	150
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	403	77	73	103	150
1	Số trẻ cân nặng bình thường	392	75	71	102	144
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	5	2	2	0	1
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	398	75	70	103	150
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	5	2	3		
5	Số trẻ thừa cân béo phì	6			1	5
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	403	77	73	103	150
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	77	77			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	326		73	103	150

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025
A.	PHẦN THU NGÂN SÁCH	4.434.576.000	5.955.461.000
I.	- Ngân sách nhà nước cấp	4.434.576.000	5.955.461.000
	- Nhóm mục thanh toán cá nhân (từ mục 6000-6400)	3.818.032.800	4.863.941.494
	- Nhóm mục chi về hàng hóa, dịch vụ (từ mục 6500-7050)	434.128.200	452.901.700

	- Mua sắm tài sản (Mục 6950-6954)	71.680.000	90.170.000
	- Chi khác (7750- 7799)	110.735.000	548.446.806
B.	CÁC KHOẢN THU, CHI TẠI ĐƠN VỊ	2.395.171.889	2.395.171.889
I.	CÁC KHOẢN DỊCH VỤ	409.110.000	409.110.000
1	Thu học phí + Cấp bù học phí	259.290.000	259.290.000
	- Thu tại đơn vị	285.390.000	123.705.000
	- Thu tiền nguồn cấp bù	5.805.000	368.605.000
	+Trích 40% làm nguồn cải cách tiền lương	116.478.000	196.924.000
	+Trích 60% Chi nghiệp vụ chuyên môn và tăng cường cơ sở vật chất, chi hoạt động thường xuyên theo quy định .	174.717.000	295.386.000
	+ Số chênh lệch còn chưa chi (chuyển năm sau)	0	0
2.	Học thêm	256.495.000	0
	Thu	256.495.000	293.095.000
	Chi	256.495.000	293.095.000
	- Chi nộp 2% thuế	5.119.100	5.861.900
	- Chi cho giáo viên	175.585.900	201.063.100
	- Chi cho quản lý	37.625.000	43.085.000
	- Chi điện, nước	6.480.000	5.990.000
	- Chi tăng cường CSVC	37.625.000	43.085.000
II	CÁC KHOẢN THU KHÁC	2.553.209.591	2.460.036.306
1	Tiền nước uống	44.150.000	42.640.000
2	Tiền Vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh	79.482.000	76.752.000
3	Tiền thuê cô nấu ăn	434.075.000	416.100.000
4	Tiền bán trú (tiền ăn + tiền chất đốt)	1.356.124.000	1.455.960.000
5	Tiền trực trưa	436.104.000	436.788.000
6	Tiền chăm sóc sức khỏe ban đầu	18.324.591	24.796.306
7	Tiền UBND xã hỗ trợ	0	7.000.000
8	Vận động tài trợ	184.950.000	0
9	Học thêm hè	0	0
III	CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ	8.820.000	5.670.000

1	Hỗ trợ tiền ăn trưa	6.720.000	4.320.000
2	Hỗ trợ CPHT	2.100.000	1.350.000

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Ban giáo hiệu nhà trường tích cực chủ động nghiên cứu, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện đúng các văn bản chỉ đạo của cấp trên, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, nâng cao nhận thức, rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp, bố trí công việc phù hợp với năng lực sở trường, đánh giá lựa chọn, giáo viên có đầy đủ phẩm chất đạo đức, năng lực sư phạm, nhiệt tình làm tổ trưởng tổ phó chuyên môn. Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá về thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách giáo viên, hồ sơ bồi dưỡng thường xuyên. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn, chăm lo đời sống, vật chất tinh thần cho giáo viên.

2. Thực hiện các kế hoạch, đề án

Nhà trường xác định rõ các mục tiêu đề án và lập kế hoạch, xác định các công việc cần thực hiện trong đề án và phân công cho các thành viên trong trường cùng thực hiện. Đến thời điểm hiện tại các kế hoạch, đề án của nhà trường thực hiện đúng tiến độ.

3. Công tác xã hội hóa. (Không)

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin:

Nhà trường đang thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong công tác quản lý giáo dục giai đoạn 2022 - 2025. Xây dựng kho tài liệu trực tuyến dùng chung. Nhà trường áp dụng tốt các phần mềm như kế toán Misamomisa, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm quản lý nuôi ăn bán trú, phần mềm y tế học đường, phần mềm bảo hiểm xã hội, kê khai thuế, dịch vụ công, quản lý tài sản công, cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm Media quản lý trang web... được Ban giám hiệu quản lý trên mạng nội bộ của nhà trường.

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hồ sơ và báo cáo. Cập nhật, thống kê và báo cáo đầy đủ theo quy định. Tiếp tục triển khai rà soát, hoàn thiện, cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành theo đúng quy định.

Khai thác nguồn tài liệu, các ứng dụng, phần mềm để vận dụng vào tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ. Nhà trường định hướng cho giáo viên ứng dụng các ứng dụng như pinterest (website chia sẻ ảnh dưới dạng mạng xã hội); powerpoint (phần mềm trình chiếu để truyền tải thông tin); Articulate Studio (phần mềm biến các slide

thuyết trình powerprint thành bài gairng điện tử)... trong thiết kế và hoạt động giáo dục cho trẻ.

5. Công tác truyền thông :

Nhà trường có xây dựng kế hoạch truyền thông, ra quyết định phân công người phụ trách công tác truyền thông và thực hiện báo cáo theo yêu cầu của các cấp lãnh đạo . Nhà trường đã đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non, các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ thông qua bảng tin tuyên truyền của trường, lớp, qua trang mạng xã hội (trang fanpage Mầm non Giao Nhân, zalo nhóm lớp), thông qua website trường: <https://mngiaonhan.ninhbinh.edu.vn/>.

Giao Hưng, ngày 31 tháng 12 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Ngọc Minh